TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 206/2017/QĐST-HNGĐ

Phổ Yên, ngày 28 tháng 9 năm 2017

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 215/2017/TLST - HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2017 giữa:

**Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1981

ĐKNKTT: xóm 1, thôn H, xã T, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

Chỗ ở hiện nay: xóm 2, thôn G, xã T, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

**Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị H - sinh năm 1983

HKTT : xóm 1, thôn H, xã T, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55,81,82,83, 84, 116,117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2017.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1.** ***Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:*** Anh Nguyễn Văn S và chị Nguyễn Thị H.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1 Về quan hệ hôn nhân:** anh Nguyễn Văn S và chị Nguyễn Thị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

**2.2 Về con chung:** anh S, chị H nhất trí thỏa thuận:

Chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung là Nguyễn Quốc N, sinh ngày 29/8/2006 và Nguyễn Thị Kim C, sinh 06/12/2013. Anh Nguyễn Văn S có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi mỗi con chung 500.000đ/tháng (tổng cộng 02 con là 1.000.000đ/tháng) kể từ tháng 9 năm 2017 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi.

Anh S được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có thể yêu cầu thay đổi việc nuôi và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

**2.3 Tài sản chung**: anh S, chị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.4 Nợ chung, cho vay chung:** không có.

**2.5 Về án phí**: anh Nguyễn Văn S tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con sung công quỹ Nhà nước, đực khấu trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0009740 ngày 23/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực Pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.*

**THẨM PHÁN**

**Mạc Thị Hồng**

**Nơi nhận:**
- Đương sự;
- VKS thị xã Phổ Yên;
- UBND xã T;
- Lưu HS.